

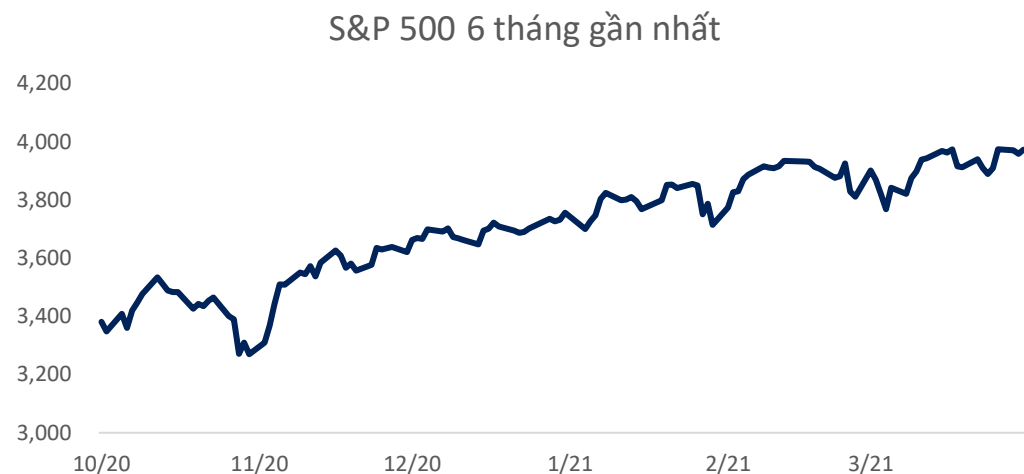


1/4/21

## **DAILY** MORNING

Công bố gói hạ tầng, S&P 500 kiểm tra mốc 4,000 điểm

	1/4	% Sáng 1/4	31/3	% Ngày 31/3	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,191.44	0.43%	2.55%	0.44%
S&P 500			3,972.89	0.36%	2.15%	1.82%
S&P500 Futures	3,972.75	0.13%	3,967.40	0.50%	1.85%	2.98%
Shanghai			3,441.91	-0.43%	2.22%	-3.08%
Euro Stoxx			3,919.21	-0.18%	2.26%	5.74%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
<ul style="list-style-type: none"> <li>Lạm phát tại Châu Âu dự kiến tăng 1.3% YoY trong tháng 3, sau khi tăng 0.9% YoY trong tháng 2. Lạm phát cơ bản dự kiến đạt +0.9% YoY trong tháng 3.</li> <li>Theo NBS, PMI sản xuất của Trung Quốc đạt 51.9 điểm trong tháng 3. PMI phi sản xuất tăng lên 56.3 điểm trong tháng 3.</li> <li>Tổng thống Joe Biden giới thiệu gói đầu tư trị giá 2,000 tỷ USD, bao gồm: (1) 621 tỷ USD hạ tầng giao thông, (2) 174 tỷ USD xây dựng thị trường xe điện, và (3) các lĩnh vực khác. Thuế doanh nghiệp dự kiến tăng từ 21% lên 28%, và các kẽ hở với các nghiệp vụ chuyển lợi nhuận khỏi Hoa Kỳ cũng sẽ được siết chặt, nhằm tạo vốn cho gói trên.</li> </ul>	<b>S&amp;P 500</b> Xu hướng Tăng Kháng cự 4000 Hỗ trợ 3500 Điểm PTKT TÍCH CỰC
	<b>SHComp</b> Xu hướng Tích lũy Kháng cự 3700 Hỗ trợ 3450 Điểm PTKT TRUNG LẬP

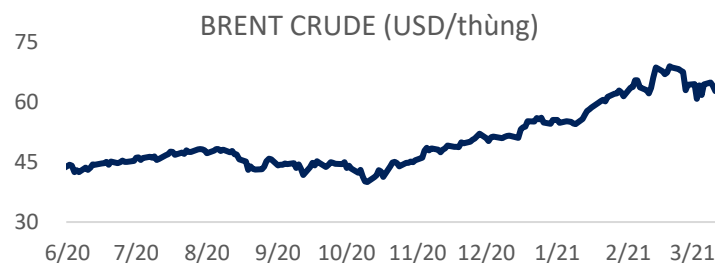


Nguồn: Bloomberg, BSC

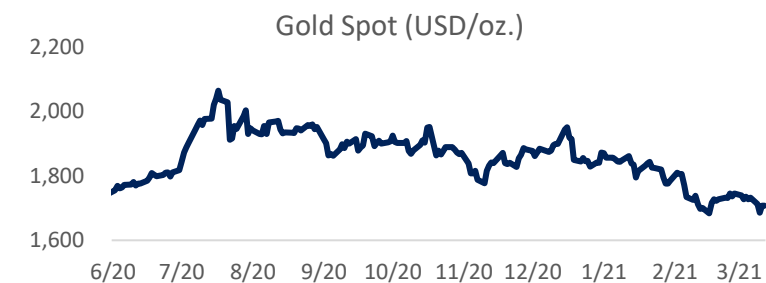
Mặt hàng	Đơn vị	1/4	% Sáng 1/4	31/3	% 31/3	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	59.43	0.46%	59.16	-2.30%	1.49%	-0.24%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	63.00	0.41%	62.74	-2.23%	1.94%	1.32%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	196.33	0.18%	195.97	-1.84%	2.28%	0.02	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,707.04	-0.04%	1707.71	1.34%	-1.15%	-1.80%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	24.40	-0.07%	24.42	1.61%	-2.64%	-8.83%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,447.50	0.75%	1436.75	0.00%	2.35%	2.48%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	623.25	0.85%	618.00	0.00%	1.76%	-6.45%		AFX
MILK	USD/cwt			18.18	-0.27%	4.97%	1.06%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg	243.00	1.29%	239.90	-2.76%	-3.84%	-6.57%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			14.77	-1.01%	-5.50%	-8.88%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			123.50	0.73%	-2.37%	-9.06%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			8785.50	0.14%	-2.14%	-2.86%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	4,935.00	-0.42%	4956.00	-0.22%	2.77%	5.86%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			2212.00	-0.85%	-2.04%	3.87%	CAV, SAM, TGP, VTH	0
DCE Iron Ore	CNY/MT	956.50	0.79%	949.00	-1.09%	6.46%	-5.30%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			90.45	1.86%	-1.15%	9.50%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

- Theo EIA, dự trữ dầu thô của Mỹ giảm 0.876 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 26/3, sau khi tăng 1.912 triệu thùng trong tuần liền trước. Dự trữ xăng giảm 1.735 triệu thùng.



Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

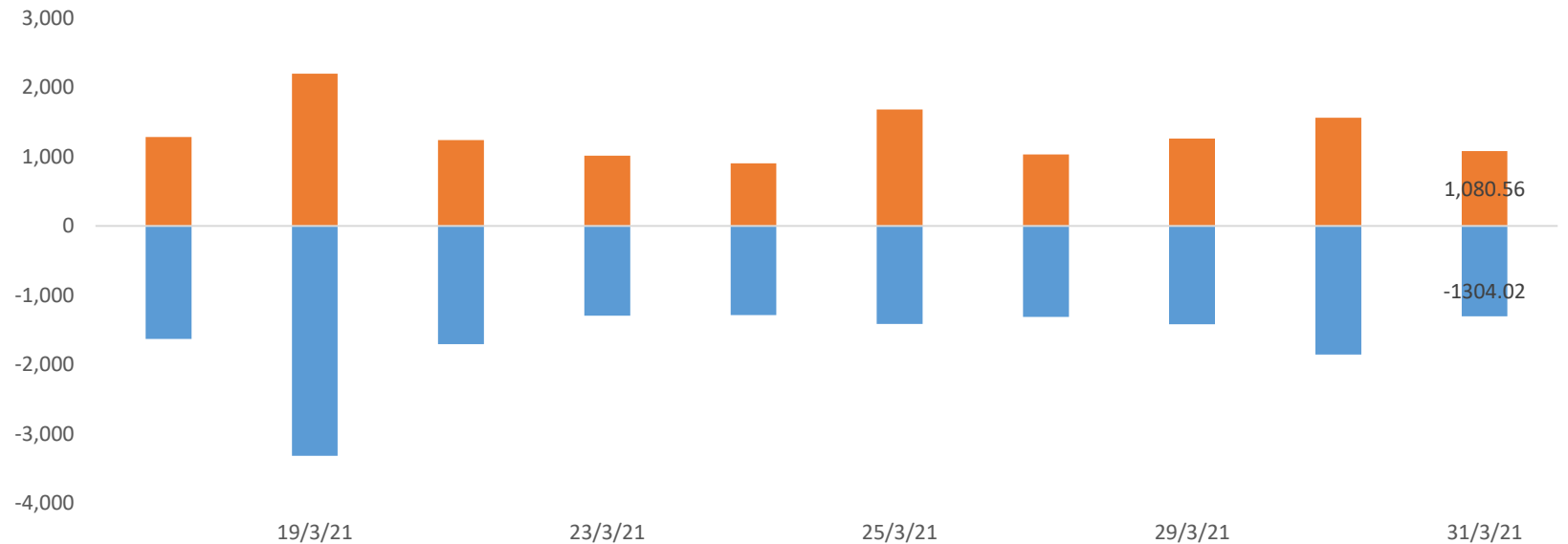
# ETF FTSE, E1, Diamond tăng; iShare giảm quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	479.2	17.8	0	0.5%	0.0	0.0	0.0	0.0	15.1 ETF FTSE, E1 và Diamond tăng quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại. -17.6 Khối ngoại bán ròng ở hầu hết các nước trong khu vực, ngoại trừ thị trường India và Malaysia.
FTSE	402.3	37.3	0	0.2%	2.8	5.6	4.8	24.5	
iShare	430.4	29.7	0	-1.4%	-1.5	-1.5	-1.5	-1.5	
E1VFN30	336.5	0.9	2.6	0.2%	2.3	7.2	-38.7	-17.6	
FUEVFN30	424.2	0.9	1.1	0.4%	0.9	6.2	38.9	166.3	
FUESSVFL	84.5	0.7	0.0	0.7%	0.0	-0.2	0.8	29.4	
FUESSVN30	3.3	0.6	0.0	0.0%	0.0	0.0	0.0	0.2	
FUEMAVN30	19.7	0.6	0.0	-0.3%	0.0	1.2	2.5	11.4	
VN100	3.3	0.7	0.0	0.6%	0.0	0.0	-0.7	-0.6	
KIM	160.8	15.0	0.0	0.1%	0.0	-11.9	-12.1	-71.4	
PREMIA	26.9	11.4	0	0.0%	0.0	0.0	-1.6	0.5	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-9.80	-31.20	-531.58
ASEAN4*	-21.47	203.03	-674.15
Ấn Độ	54.55	-530.59	2627.37
Đài Loan	-539.79	234.13	-5522.52
Hàn Quốc	-325.10	38.25	-1310.18
Nhật Bản		(726.93)	-1990.90
Trung Quốc			60865.07

*Ghi chú: \* Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia*

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	0.19
Thái Lan	5.89
Singapores	0.19
Phillippines	4.55
Malaysia	5.20



Nguồn: Fiipro, BSC

## Tin vĩ mô

- PMI Việt Nam đạt 53.6 điểm trong tháng 3, sau khi đạt 51.6 điểm trong tháng 2.
- Đại diện Bộ Công Thương cho biết quy hoạch điện VIII đã được trình Chính phủ và sẽ được phê duyệt, ban hành trong nhiệm kỳ này.
- Theo Bộ KH&ĐT, để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2021 là 6.5% thì quý 2/2021 GDP cần đạt mức tăng trưởng 7.19% (cao hơn 0.08% so với Nghị quyết 01), quý 3 cần tăng 6.78% (cao hơn 0.07%) và quý 4 cần tăng 7.16% (cao hơn 0.49%). GDP quý I đạt 4.48%, thấp hơn 0.64% so với mục tiêu đặt ra trong Nghị quyết 01/NQ-CP.
- Cục Hàng không Việt Nam đề xuất kế hoạch triển khai các chuyến bay quốc tế thường lệ có chở khách vào Việt Nam gồm 3 giai đoạn.

## Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tích lũy
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1200
Hỗ trợ	1130



Nguồn: FireAnt, BSC

- VGC: Năm 2021 lên kế hoạch doanh thu hợp nhất 12.000 tỷ đồng, tăng 27% so với thực hiện năm trước; lợi nhuận trước thuế 1.000 tỷ đồng, tăng 19%. Riêng với công ty mẹ, doanh nghiệp lên kế hoạch doanh thu 5.000 tỷ, tăng 17%; lợi nhuận trước thuế 750 tỷ đồng, tăng 2%. Tỷ lệ cổ tức kế hoạch 2021 là 12%, tăng so với mức 11% thực hiện năm 2020.
- VHL: Sẽ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 Công ty mẹ với kế hoạch chia cổ tức 22% cho cổ đông, tương ứng tổng số tiền chi trả là 55 tỷ đồng. Ngoài ra, VHL sẽ trích quỹ đầu tư phát triển hơn 12,3 tỷ đồng và quỹ khen thưởng phúc lợi 7,56 tỷ đồng.
- THG: Dự kiến trình việc chia cổ tức năm 2020 tổng tỷ lệ 50% tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên tới đây. Trong đó công ty trả cổ tức tiền mặt 40% (đã tạm ứng xong) và chia cổ tức cổ phiếu 10%. Năm 2021, công ty đặt mục tiêu doanh thu giảm về 1.700 tỷ và lợi nhuận tăng nhẹ lên 170 tỷ đồng, cổ tức duy trì ở mức 50%.
- C47: Đã đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2021 với tổng doanh thu 1,100 tỷ đồng và lãi sau thuế 31 tỷ đồng. Mức lợi nhuận này cao hơn 69% so với thực hiện trong 2020. Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến vẫn giữ ở mức 10%.
- DBD: Bidiphar lên kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt 1,500 tỷ đồng doanh thu, tăng 13% so với thực hiện năm 2020. Lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 180 tỷ đồng, giảm 9%.
- DGC: Đã thông qua phương án phát hành hơn 22,3 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020 theo tỷ lệ 15%. Thời gian thực hiện trong tháng 4 - tháng 5/2021.
- NKG - CTCP Thép Nam Kim – Đã thông qua việc nhận chuyển nhượng 100%/vốn tại Công ty TNHH Dae Myung Paper Việt Nam, bên chuyển nhượng là Dae Myung Chemical Co Ltd.
- D2D: Đã thông qua kế hoạch kinh doanh 2021 với tổng doanh thu 502 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 268 tỷ đồng, cổ tức 30%/mệnh giá.
- SDN: Quý 1/2021, SDN ước đạt doanh thu thuần 31.5 tỷ đồng, giảm 7% so với cùng kỳ năm trước. Lãi sau thuế ước đạt 2.25 tỷ đồng, giảm 7%. Với kết quả này, Công ty đã lần lượt thực hiện được 23% và 35% kế hoạch đề năm cho năm 2021.
- RIC: Năm 2021, HĐQT Công ty đề ra mục tiêu tổng doanh thu gần 10.4 triệu USD (xấp xỉ 238,2 tỷ đồng) và lãi sau thuế 505 ngàn USD (11,6 tỷ đồng).
- HLD: Năm 2021 HLD dự kiến đem về hơn 135 tỷ đồng tổng doanh thu và 13.7 tỷ đồng lãi sau thuế 2021, lần lượt giảm 30% và 82% so với thực hiện năm trước.

*\*Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: [i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)*

# LPB

## 17.35

Ngân hàng TMCP  
Bưu điện Liên Việt

Xu hướng hiện tại

### Tăng giá

Khuyến nghị  
kỹ thuật

### Khả quan

Kháng cự 17.5

Hỗ trợ 16

MACD ↑

RSI ↓

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 20.5

Upside 21%

# VGC

## 35.65

Tổng Công ty  
Viglacera

Xu hướng hiện tại

### Hồi phục

Khuyến nghị  
kỹ thuật

### Khả quan

Kháng cự 36

Hỗ trợ 33.5

MACD ↑

RSI ↔

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 39

Upside 11%

#### Luận điểm đầu tư

Phục hồi nhờ tăng trưởng kinh tế trong năm 2021

Định giá rẻ - P/B 2021 ở mức 0.8x

Việc chuyển sà và tìm kiếm đối tác chiến lược nước ngoài có thể giúp NDT đánh giá lại giá trị của LPB

#### Rủi ro Đầu tư

Suy giảm chất lượng tài sản do dịch bệnh.

#### Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu 12 tháng gần nhất là 9413.02 tỷ đồng , tăng trưởng -6.95 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 665.41 tỷ đồng , tăng trưởng -12.22 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 7.98 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 7.52 %.

#### Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận

Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 3.18 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 4.12 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 9.44 % . ROE trung bình 3 năm của công ty là 10.41 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 24.64 % . Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 23.46 % .

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

BSC i-Bond

BSC  
Fortune

BSC  
Invest

BSC  
iBROKER

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

## BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV  
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: +84 4 3935 2722  
Fax: +84 4 2220 0669

## BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +84 8 3821 8885  
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>  
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



## **Đối với Phân tích Nghiên cứu**

Phòng Phân tích Nghiên cứu  
[hn.ptnc@bsc.com.vn](mailto:hn.ptnc@bsc.com.vn)  
(+84) 39352722 - Ext 108

## **Đối với Khách hàng tổ chức**

Phòng TVĐT và môi giới KHTC  
[hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn](mailto:hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn)  
(+84)2439264659

## **Đối với Khách hàng cá nhân**

Trung tâm tư vấn i-Center  
[i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)  
(+84)2437173639





### DANH MỤC BÁO CÁO BSC

*(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)*



### CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

*(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)*